

Bản án số: **40/2022/HS-ST**

Ngày: **20-7-2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

Ông Bùi Tấn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày **20** tháng **7** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm **công khai** vụ án hình sự thụ lý số: **24/2022/TLST-HS** ngày **10** tháng **6** năm **2022** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **29/2022/QĐXXST-HS** ngày **22** tháng **6** năm **2022** đối với các bị cáo:

1/ Lê Quang K, sinh ngày 15/9/1996, nơi sinh: Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp Long Bình, xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Cường (sống) và bà Nguyễn Thanh Sang (sống); vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 04/4/2022 đến nay; Có mặt.

2/ Nguyễn Quốc V, sinh ngày 03/4/1999, nơi sinh: Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp LP, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Trừ (sống) và bà Lê Thanh Thủy (sống); vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 06/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện HN tuyên xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Ngày 08/10/2021, Công an xã LKA ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản là căn cứ để xử lý hình sự tuyên án ngày 06/5/2022; nhân thân: ngày 27/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện HN tuyên xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá; Có mặt.

3/ Trương H.A, sinh ngày 28/8/1993, nơi sinh: Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp LH, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hoàng Kh (sống) và bà Phạm Thị Ngọc O (sống); Sống như vợ chồng với: Võ Thị A và có 03 người con, sống như vợ chồng với Võ Thị B và có 01 người con; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 07/9/2021 bị Công an xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 18/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng (đã chấp hành xong), ngày 30/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện HN tuyên án 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tạm giữ: Không; Bắt tạm giam: từ ngày 27/4/2022, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HN; Có mặt.

- Bị hại: Trường Mẫu Giáo LKA. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1979 – Chức vụ: Hiệu trưởng. Địa chỉ: ấp Long Thanh A, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn Th, sinh ngày 18/3/2006. Người giám hộ cho Trần Văn Th là bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: ấp LB, xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1/ Trương Thái D, sinh năm 1987; Vắng mặt.

2/ Bùi Gia B, sinh năm 1999; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp LT B, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

3/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: khóm 1, phường An Thạnh, Thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

4/ Trần Thị Ngọc Tr, sinh ngày 26/10/1988. Địa chỉ: khu phố 2, phường B, Thành phố PT, tỉnh BT; Vắng mặt.

5/ Hồ Thị Như H, sinh ngày 02/9/1990. Địa chỉ: khu phố 9, phường PT, Thành phố PT, tỉnh BT; Vắng mặt.

6/ Bùi Thị Đ, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp LB, xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

7/ Bùi Thanh Thảo, sinh ngày 27/01/2001. Địa chỉ: ấp C, xã TTA, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

8/ Võ Văn L, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp LP, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

9/ Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 01/01/1967. Địa chỉ: ấp LT B, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Lê Quang K chạy xe đạp rử Trần Văn Th vào trường Mẫu giáo LKA thuộc ấp Long Hậu, xã LKA tìm tài sản để lấy trộm, Th đồng ý. Cả hai điều khiển xe đạp đến trường rồi dựng xe đạp bên ngoài hàng rào, sau đó K và Th leo vào bên trong quan sát các phòng học và phòng làm việc của trường, phát hiện phòng Y tế có bộ máy vi tính và ti vi trong phòng nhưng khóa cửa bên ngoài nên K và Th không lấy được tài sản. K và Th về nhà lấy chìa để mở khóa. Trên đường về nhà, K phát hiện bên đường có cây kiềng gần bụi cây nên kêu Th dựng xe lại, K nhặt lấy cây kiềng rồi trở lại mở khóa cửa phòng vào lấy trộm 01 (một) tivi 32 inch nhãn hiệu Sharp, màu đen; 01 (một) thùng CPU, nhãn hiệu SD, màu đen; 01 (một) màn hình vi tính 19 inch nhãn hiệu HP, màu đen; 01 (một) bàn phím máy tính, màu đen; 01 (một) con chuột máy tính, màu đen; 04 loa vi tính, tất cả đã qua sử dụng đem để cặp phòng bên ngoài (nhưng còn trong hàng rào bảo vệ của trường học. Do tài sản nặng và cồng kềnh, nên K và Th không mang về được nên cả hai về nhà H.A để rử H.A lấy xe đến chở tài sản về. K đến nhà H.A nói là mới trộm được tài sản nhờ H.A lấy xe đi chở. Lúc này H.A không đồng ý đi mà điện thoại cho Nguyễn Quốc V đến nhà H.A có công việc (tức là kêu Việt chở K đi lấy tài sản). Việt nghe điện thoại xong thì mượn xe của Bùi Gia Bảo điều khiển đến nhà H.A gặp K, K rử Việt chở đi lấy đồ (tức là đi trộm), Việt không đồng ý. Sau đó H.A nói giúp K đi thì Việt đồng ý. Khi đến trường Mẫu giáo, K chuyển tài sản trộm được ra cho Việt để lên xe, cả hai chở về nhà H.A cất giấu. Sau đó, K mượn xe Việt về nhà khoảng 30 phút thì Nguyễn Văn Tuấn ở Thành phố HN đến nhà H.A. Lúc này K cũng quay lại nhà H.A, khi gặp K, Tuấn hỏi bộ máy vi tính của ai, K nói của K, Tuấn nói xin cho con Tuấn học thì K không nói gì mà bỏ về nhà, Tuấn lấy bộ máy vi tính chở đi, sợ bị phát hiện H.A và Việt lấy xe chở tivi còn lại đem gửi nhà Tuấn.

Sau khi phát hiện mất trộm tài sản, anh Trương Thái Dương là bảo vệ trường học trình báo sự việc đến Công an xã LKA, Công an xã tiến hành xác minh xác định K, Việt, Th, H.A là những người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã LKA chuyển toàn bộ hồ sơ cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HN xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Quang K, Nguyễn Quốc V, Trương H.A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 01/KLHĐĐGTS-TTHS, ngày 18/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện HN kết luận: 01 (một) tivi 32

inch, nhãn hiệu Sharp, màu đen, trị giá: 1.700.000 đồng; 01 (một) thùng CPU, nhãn hiệu SD, màu đen, trị giá: 1.700.000 đồng; 01 (một) màn hình vi tính 19 inch nhãn hiệu HP, màu đen, trị giá: 800.000 đồng; 01 (một) bàn phím máy tính, màu đen, trị giá: 100.000 đồng; 01 (một) con chuột máy tính, màu đen, trị giá: 100.000 đồng; 04 loa vi tính, trị giá: 100.000 đồng. Tổng trị giá 4.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 (một) tivi 32 inch, nhãn hiệu Sharp, màu đen; 01 (một) thùng CPU, nhãn hiệu SD, màu đen; 01 (một) màn hình vi tính 19 inch, nhãn hiệu HP, màu đen; 01 (một) bàn phím máy tính, màu đen; 01 (một) con chuột máy tính, màu đen; 04 (bốn) loa vi tính; 01 (một) ổ khóa, trên ổ khóa có chữ XUELIAN, vòng sắt trên ổ khóa bị cắt một đoạn, tất cả đã qua sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HN đã xử lý vật chứng, trao trả lại cho trường Mẫu giáo LKA đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị Thúy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 86C1-605.79, số máy 5C6J216990, số khung 66J0GY216979, màu trắng, do chị Trần Thị Ngọc Tr đứng tên giùm cho chị Hồ Thị Như H, chị Như H cho lại chị Nguyễn Thị Mỹ D là người được quyền sở hữu, sử dụng và chị Dung giao cho Bảo quản lý. Bảo và chị D không biết việc bị cáo V và K sử dụng xe vào việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Dung.

- 01 (một) cây kiếm bằng kim loại dài 30 cm, tay cầm có lỗ, mũi bằng, không xác định chủ sở hữu; 01 (một) chiếc xe đạp màu xanh, tím; 01 (một) ba lô, màu đen; 01 (một) cái bọc nhựa (túi nylon), màu đen, tất cả đã qua sử dụng là vật chứng liên quan đến vụ án tiếp tục quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của trường Mẫu giáo LKA là chị Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng truy tố số 27/CT-VKSHN ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang K từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, về “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V, Trương H.A từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Không có

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây kiếm bằng kim loại dài 30 cm, tay cầm có lỗ, mũi bằng; 01 (một) ba lô, màu đen; 01 (một) cái bọc nhựa (túi nylon), màu đen.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp màu xanh, tím.

Tất cả đều đã qua sử dụng, đây là phương tiện, công cụ của các bị cáo Lê Quang K, Nguyễn Quốc V, Trương H.A sử dụng vào việc phạm tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo Việt, H.A đã biết lỗi, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, làm người tốt cho xã hội. Bị cáo Khải không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quang K, Nguyễn Quốc V, Trương H.A khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; có hành vi cố ý trực tiếp trộm cắp tài sản của Trường mẫu giáo LKA do bà Nguyễn Thị Th là người đại diện theo pháp luật, gồm: 01 (một) tivi 32 inch, nhãn hiệu Sharp, màu đen, trị giá: 1.700.000 đồng; 01 (một) thùng CPU, nhãn hiệu SD, màu đen, trị giá: 1.700.000 đồng; 01 (một) màn hình vi tính 19 inch nhãn hiệu HP, màu đen, trị giá: 800.000 đồng; 01 (một) bàn phím máy tính, màu đen, trị giá: 100.000 đồng; 01 (một) con chuột máy tính, màu đen, trị giá: 100.000 đồng; 04 loa vi tính, trị giá: 100.000 đồng. Tổng trị giá 4.500.000 đồng.). Trong đó bị cáo K là người thực hành trực tiếp thực hiện tội phạm, bị cáo Việt, H.A tạo điều kiện tinh thần, vật chất để bị cáo K thực hiện tội phạm hoàn thành. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn.

[4] Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

“Điều 17. Đồng phạm

1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm...

3. Người đồng phạm bao gồm người tổ chức, người thực hành, người xúi giục, người giúp sức.

Người thực hành là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

Người tổ chức là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy việc thực hiện tội phạm

Người giúp sức là người tạo điều kiện tinh thần hoặc vật chất cho việc thực hiện tội phạm...”

[5] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

[7] Các bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, trực tiếp xâm phạm, gây thiệt hại về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp và đã thực hiện tội phạm hoàn thiện. Trong vụ án này, các bị cáo là đồng phạm giản đơn, chưa có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Nên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 58 BLHS. Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang lo lắng; là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về nhân thân: Bị cáo H.A có một tiền sự đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 30/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện HN tuyên án 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” sau khi thực hiện hành vi phạm tội lần này. Bị cáo Việt bị Tòa án nhân dân huyện HN tuyên án 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ngày 27/6/2016.

[9] Tiền án: Bị cáo Việt có 01 tiền án.

[10] Tiền sự: Bị cáo Việt có một tiền sự, bị cáo H.A có 01 tiền sự.

[11] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K có tình tiết tăng nặng là xúi giục Nguyễn Văn Th là người chưa đủ 18 tuổi cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

[12] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thanh khẩn khai báo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Việt, H.A Thanh khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[13] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định, số tiền chiếm đoạt không lớn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[14] Đối với Trần Văn Th tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội có độ tuổi từ 13 năm 09 tháng đến 14 năm 03 tháng, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không đề cập đến trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[15] Đối với Nguyễn Văn T theo lời trình bày của K bộ máy vi tính là K vừa trộm được nhưng Tuấn lấy để sử dụng và biết tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng quá trình điều tra ban đầu T không thừa nhận hành vi trên và hiện nay không có mặt ở địa phương chỉ có lời khai của K, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với T. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[16] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[17] Về vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp nên chấp nhận.

[18] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm o khoản 1 Điều 52, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo Lê Quang K 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, 56, 58 của Bộ luật Hình sự,

2.1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù về “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 29/2022/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện HN,

tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo Nguyễn Quốc V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 01 năm 2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

3.1. Tuyên bố: Bị cáo Trương H.A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3.2. Xử phạt bị cáo Trương H.A 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 4 năm 2022.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây kiếm bằng kim loại dài 30 cm, tay cầm có lỗ, mũi bằng; 01 (một) ba lô, màu đen; 01 (một) cái bọc nhựa (túi nylon), màu đen.

4.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp màu xanh, tím.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Quang K, Nguyễn Quốc V, Trương H.A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/7/2022). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thì Trang